

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC VÀ ĐỒ CHƠI THUẬN NGUYỄN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC VÀ ĐỒ CHƠI THUẬN NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUAN NGUYEN TOYS AND SCHOOL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THUAN NGUYEN TOYS AND SCHOOL EQUIPMENT .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107105164

3. Ngày thành lập: 12/11/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 71, ngõ 230 Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913 111 968

Fax:

Email: dochoithuannnguyen@gmail.com Website: dochoithuannnguyen.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
2.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
3.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
4.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
5.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
6.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
7.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
8.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
9.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
11.	Khai thác gỗ	0221
12.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
13.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
14.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
15.	Khai thác và thu gom than non	0520
16.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
17.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990

19.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
20.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
21.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ : + Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ, + Tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ, + Hộp, tráp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ, + Các dụng cụ như ống chỉ, suốt chỉ, ống suốt, cuộn cuộn chỉ, máy khâu ren và các vật phẩm tương tự của guồng quay tơ bằng gỗ, - Sản xuất khung gương, khung tranh ảnh bằng gỗ; - Sản xuất khung tranh sơn dầu cho nghệ sỹ; - Sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom rạ và vật liệu tết bện	1629
25.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
26.	In ấn	1811
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
30.	Bốc xếp hàng hóa	5224
31.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
32.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
34.	Bán buôn tổng hợp	4690

35.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719
36.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
38.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
41.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
42.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
43.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
44.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
45.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
46.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
47.	Lập trình máy vi tính	6201
48.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
49.	Sản xuất nhạc cụ	3220
50.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
51.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240(Chính)
52.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250

53.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: - Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện động cơ không tự động; - Sửa chữa và bảo dưỡng máy bơm và thiết bị có liên quan; - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị sử dụng điện năng từ thủy lực; - Sửa chữa van; - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị vận chuyển bốc dỡ vật liệu; - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí; - Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc dùng chung cho mục đích thương mại; - Sửa chữa và bảo dưỡng các dụng cụ và phụ tùng máy móc cắt kim loại và tạo hình kim loại; - Sửa chữa và bảo dưỡng máy luyện kim;	3312
54.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
55.	Xây dựng nhà các loại	4100
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) + Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; + Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc;	4511
59.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
60.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) + Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả loại chuyên dụng như xe cứu thương, xe chở tù, xe tang lễ; + Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh; rơ-moóc và bán rơ-moóc; + Ô tô chuyên dụng: xe bồn, xe cứu hộ, xe cứu hỏa, xe chở rác, xe quét đường, xe phun tưới, xe trộn bê tông, xe chiếu chụp X-quang	4513
61.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	4520
62.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ và đại lý phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ	4530
63.	Bán mô tô, xe máy	4541
64.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

65.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
66.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới,	4610
67.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
68.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè;	4632
69.	Bán buôn đồ uống	4633
70.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; - Bán buôn hàng may mặc; - Bán buôn giày dép;	4641
71.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn thảm treo tường, thảm trải sàn;	4649
72.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
73.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
74.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

75.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
76.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
77.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
78.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
79.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí; - Bán lẻ trò chơi và đồ chơi;	4789
80.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
81.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
82.	Dịch vụ đóng gói	8292
83.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
84.	Giáo dục mầm non	8510
85.	Giáo dục tiểu học	8520
86.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531

87.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
88.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
89.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
90.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
91.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
92.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
93.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
94.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
95.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9529
96.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
97.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
98.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
99.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị công nghiệp; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng	7730
100.	Đại lý du lịch	7911
101.	Điều hành tua du lịch	7912
102.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
103.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
104.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HOÀN	Số 2, ngõ 334, đường Điện Biên, Phường Cửa Bắc, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	77.900	779.000.000	41	162878631	
			Tổng số	77.900	779.000.000	41		
2	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	Xóm 3, Xã Phù Đồng, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.000	380.000.000	20	001182005814	
			Tổng số	38.000	380.000.000	20		
3	NGUYỄN THỊ NGÃI	Khu 3, Phường Hải Hoà, Thành phố Móng cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	74.100	741.000.000	39	101120605	
			Tổng số	74.100	741.000.000	39		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOÀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Ngày sinh: 03/03/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162878631

Ngày cấp: 21/05/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 2, ngõ 334, đường Điện Biên, Phường Cửa Bắc, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 71, ngõ 230 Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội